

Số: 16 /TB-ĐT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 7 năm 2018

THÔNG BÁO

Về việc tổ chức thi chứng chỉ Ngoại ngữ 2 nội bộ
đối với sinh viên ngành Ngôn ngữ Anh hệ Đại học Khóa 2014
& Ngành Tiếng Anh hệ Cao đẳng Khóa 2013, 2014, 2015 – Năm 2018

Nhằm tạo điều kiện cho sinh viên ngành Ngôn ngữ Anh các hệ của khoa Ngoại ngữ tốt nghiệp đúng thời hạn, phòng Quản lý Đào tạo phối hợp với Khoa Ngoại ngữ tổ chức kỳ thi chứng chỉ ngoại ngữ 2 nội bộ dành cho sinh viên ngành Ngôn ngữ Anh hệ Đại học Khóa 2014 và ngành Tiếng Anh hệ Cao đẳng Khóa 2013, 2014, 2015 như sau:

- Đối tượng dự thi:** Sinh viên ngành Ngôn ngữ Anh hệ Đại học Khóa 2014 và ngành Tiếng Anh hệ Cao đẳng Khóa 2013, 2014, 2015.
- Thời gian và địa điểm đăng ký ôn thi và dự thi:**
 - Thời gian đăng ký: Từ ngày 18/07/2018 đến ngày 24/07/2018 (trừ chiều thứ 7 và cả ngày chủ nhật).
 - Địa điểm đóng lệ phí ôn và thi: Phòng Kế toán – Cơ sở 300A Nguyễn Tất Thành, P13, Q4, TP.HCM.
 - Địa điểm đăng ký ôn thi và dự thi: sinh viên sau khi đóng lệ phí ôn và thi, liên hệ Phòng Quản lý Đào tạo Ô 3 cơ sở 300A trình biên lai để làm thủ tục đăng ký ôn thi và dự thi.
- Lệ phí đăng ký ôn thi và dự thi:**

Lệ phí ôn thi	Lệ phí dự thi	Ghi chú
500.000 đồng/1sinh viên	500.000 đồng/1sinh viên	

4. Hồ sơ đăng ký:

- Phiếu đăng ký dự thi (theo mẫu)
- 04 ảnh 3x4cm.

5. Kế hoạch ôn thi:

- Ôn thi: 60 tiết, ôn trong 6 tuần, mỗi tuần 2 buổi.
- Thời gian ôn thi: từ ngày 31/07/2018 đến ngày 11/09/2018.

⚡ Thời khóa biểu ôn thi:

	Tiếng Trung	Tiếng Nhật	Tiếng Hàn
Lớp ôn cho hệ Đại học (Dự kiến)	10 tiết/ tuần (6 tuần) Sáng thứ 7 Chiều thứ 7 GV: Hoàng Quỳnh Anh	10 tiết/ tuần (6 tuần) Sáng thứ 5 - GV: Nguyễn Hoàng Thanh Trúc & Chiều thứ 7 - GV: Nguyễn Hoàng Hiếu (Sinh viên Cao đẳng Khóa 13,14 ôn chung bậc Đại học)	10 tiết/ tuần (6 tuần) Sáng thứ 3 Sáng thứ 5 GV: Phùng Thanh Tuyền
Lớp ôn cho hệ Cao đẳng (Dự kiến)	10 tiết/ tuần (6 tuần) Sáng chủ nhật GV: Hoàng Quỳnh Anh (Sinh viên Cao đẳng Khóa 13,14,15)		(Sinh viên Cao đẳng Khóa 13,14 ôn chung bậc Đại học)

* Ghi chú:

- Trường chỉ khuyến khích sinh viên đăng ký ôn thi chứ không bắt buộc.
- Trường chỉ mở lớp ôn nếu sinh viên đăng ký và đóng lệ phí ôn đủ số mở lớp 30 sinh viên/ lớp.
- Nếu số sinh viên đăng ký dưới 30 sinh viên/ lớp, Trường sẽ không mở lớp ôn, sinh viên tự ôn tập theo đề cương đăng trên website: phongdaotao.ntt.edu.vn.
- Sinh viên xem thời khóa biểu ôn thi tại website: phongdaotao.ntt.edu.vn từ ngày 27/07/2018 (dự kiến).

⚡ Nội dung giảng dạy chi tiết:

A. Tiếng Trung:

1. Thời gian luyện: 60 tiết, mỗi tuần 02 buổi, mỗi buổi 5 tiết

2. Giáo trình:

2.1. Cao đẳng

- 国家汉办-孔子学院总部、《新汉语水平考试大纲 HSK 二级》 (Chinese Proficiency Test Syllabus-Level 2)、上午印书馆、2010 年。

(Đề cương luyện thi chứng chỉ tiếng Trung quốc tế-HSK Cấp 2, NXB Thương vụ, năm 2010)

- Các đề mẫu HSK cấp 2

2.2. Đại học

国家汉办-孔子学院总部、《新汉语水平考试大纲 HSK 三级》 (Chinese Proficiency Test Syllabus-Level 3)、上午印书馆、2010 年。

(Đề cương luyện thi chứng chỉ tiếng Trung quốc tế-HSK Cấp 3, NXB Thương vụ, năm 2010)

Buổi	Nội dung giảng dạy	
	Lớp cao đẳng	Lớp đại học
1	复习词汇 Ôn tập từ vựng (1)	复习词汇 Ôn tập từ vựng (1)
2	复习词汇 Ôn tập từ vựng (2)	复习词汇 Ôn tập từ vựng (2)
3	复习语法 Ôn tập ngữ pháp (1)	复习语法 Ôn tập ngữ pháp (1)
4	复习语法 Ôn tập ngữ pháp (2)	复习语法 Ôn tập ngữ pháp (2)
5	介绍试题结构 听力练习 Giới thiệu cấu trúc đề thi Luyện kỹ năng nghe (1)	介绍试题结构 听力练习 Giới thiệu cấu trúc đề thi Luyện kỹ năng nghe (1)
6	听力练习 Luyện kỹ năng nghe (2)	听力练习 Luyện kỹ năng nghe (2)
7	阅读练习 Luyện kỹ năng đọc hiểu (1)	阅读练习 Luyện kỹ năng đọc hiểu (1)
8	阅读练习 Luyện kỹ năng đọc hiểu (2)	阅读练习 Luyện kỹ năng đọc hiểu (2)
9	模拟考试 Giải đề HSK2 (1)	写作练习 Luyện kỹ năng viết (1)
10	模拟考试 Giải đề HSK2 (2)	写作练习 Luyện kỹ năng viết (1)
11	模拟考试 Giải đề HSK2 (3)	模拟考试 Giải đề HSK3
12	复习 Ôn tập	模拟考试 Giải đề HSK3

B. Tiếng Nhật:

1. Thời gian luyện: 60 tiết, mỗi tuần 02 buổi, mỗi buổi 5 tiết

2. Giáo trình:

1. 小原 亜紀子, 2011, 耳から覚える聴解トレーニング N4, Aruku, Nhật Bản
2. 安藤 栄里子, 今川 和, 2010, 耳から覚える文法トレーニング N4, Aruku, Nhật Bản
3. Nhiều tác giả, 2010, 日本語チャンレンジ N4-5, Aruku, Nhật Bản
4. Nhiều tác giả, 2010, 短期マスター日本語能力試験ドリル N4, 凡人社, Nhật Bản
5. Bộ đề thi JLPT N4 các năm.

Buổi	Nội dung giảng dạy	
	Lớp cao đẳng	Lớp đại học
1	Hệ thống kiến thức 漢字・語彙(1)	Bổ trợ kiến thức 漢字・語彙(1) 聴解 (1)
2	Hệ thống kiến thức 文法・読解 (1)	Bổ trợ kiến thức 文法・読解 (1) 聴解 (2)
3	Hệ thống kiến thức 聴解 (1)	Bổ trợ kiến thức 漢字・語彙(2) 聴解 (3)
4	Hệ thống kiến thức 漢字・語彙(2)	Bổ trợ kiến thức 文法・読解 (2) 聴解 (4)
5	Hệ thống kiến thức 文法・読解 (2)	Bổ trợ kiến thức 漢字・語彙(3) 聴解 (5)
6	Hệ thống kiến thức 聴解 (2)	Bổ trợ kiến thức 文法・読解 (3)
7	Giới thiệu cấu trúc đề thi JLPT N5	Giới thiệu cấu trúc đề thi JLPT N4
8	Giải đề JLPT N5 (1)	Giải đề JLPT N4 (1)
9	Giải đề JLPT N5 (2)	Giải đề JLPT N4 (2)
10	Giải đề JLPT N5 (3)	Giải đề JLPT N4 (3)
11	Giải đề JLPT N5 (4)	Giải đề JLPT N4 (4)
12	Ôn tập	Ôn tập

C. Tiếng Hàn:

1. Thời gian luyện: 60 tiết, mỗi tuần 02 buổi, mỗi buổi 5 tiết

2. Giáo trình:

- Giáo trình seoul quyển 1 (한국어 Seoul Korean Level 1)

- Giáo trình seoul quyển 2 (한국어 Seoul Korean Level 2)

- Topik I

Buổi	Nội dung giảng dạy
1	다음을 듣고 와 같이 물음에 맞는 대답을 고르십시오. Nghe và lựa chọn từ đúng như ví dụ 다음을 듣고 와 같이 이어지는 말을 고르십시오 Nghe và chọn lời phù hợp tiếp theo 여기는 어디입니까? 와 같이 알맞은 것을 고르십시오 Ở đây là đâu? Lựa chọn đáp án đúng
2	무엇에 대한 이야기입니까? 와 같이 알맞은 것을 고르십시오. Họ đang nói về vấn đề gì? Lựa chọn từ đúng 들어갈 가장 알맞은 것을 고르십시오. Lựa chọn từ phù hợp
3	다음은 무엇에 대해 말하고 있습니까? 와 같이 알맞은 것을 고르십시오. Họ đang nói về vấn đề gì? Lựa chọn chủ đề phù hợp
4	다음을 읽고 맞지 않는 것을 고르십시오. Đọc và chọn câu sai 다음의 내용과 같은 것을 고르십시오. Đọc và chọn nội dung đúng với đoạn văn
5	다음을 듣고 와 같이 대화 내용과 같은 것을 고르십시오. Lựa chọn nội dung đúng với nội dung nghe được
6	다음을 읽고 중심 생각을 고르십시오. Đọc và lựa chọn ý chính
7	다음을 듣고 여자의 중심 생각을 고르십시오 Nghe và chọn ý chính của nhân vật nam/ nữ
8	다음을 읽고 물음에 답하십시오. Đọc và trả lời câu hỏi
9	다음을 듣고 물음에 답하십시오. Nghe và trả lời câu hỏi
10	다음을 순서대로 맞게 나열한 것을 고르십시오 Đọc các câu văn và sắp xếp thành đoạn văn hoàn chỉnh
11	Ôn tập –giải đề nghe
12	Ôn tập-giải đề đọc hiểu

6. Kế hoạch tổ chức thi:

- Ngày thi: **Sáng Thứ sáu ngày 21/09/2018** (Danh sách và giờ thi cụ thể sẽ được công bố vào ngày 18/09/2018 tại Khoa Ngoại ngữ cơ sở Quận 12).
- **Địa điểm:** Cơ sở 331 Quốc lộ 1A, P. An Phú Đông, Quận 12, TPHCM.

- **Thang điểm đầu:**

A. Tiếng Trung

1. HSK 2: Điểm đầu tối thiểu : 120/200 điểm

2. HSK 3: Điểm đầu tối thiểu : 180/300 điểm

B. Tiếng Nhật

JLPT N4:

Điểm đầu tối thiểu: - Đối với N4: 90/180 điểm

- Đối với N5: 80/180 điểm

C. Tiếng Hàn

Từ 80 – dưới 140: điểm đạt Topik I level 1; trên 140 điểm: đạt Topik I level 2.

*** Lưu ý:** Khi đi thi sinh viên cần đem theo: Chứng minh nhân dân; Thẻ sinh viên & Phiếu đăng ký dự thi để cán bộ coi thi kiểm tra đối chiếu.

7. Kết quả thi:

- Sau khi có kết quả thi Phòng Quản lý đào tạo sẽ cập nhật điểm làm cơ sở xét điều kiện Chuẩn đầu ra cho sinh viên khi xét tốt nghiệp.
- Sinh viên xem kết quả thi trên website: phongdaotao.ntt.edu.vn/

Nơi nhận:

- Các phòng ban, Khoa;
- Sinh viên, lưu ĐT.

**TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO**



TS. Nguyễn Lan Phương